

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2019/HS-ST
Ngày 28/8/2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ M, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Nguyệt;

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Hơ;

Bà Phan Thị Đẹp;

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Kim Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Ngô Trung Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Văn Th**, sinh ngày 01/5/1966; tại tỉnh Tiền Giang.

- Nơi ĐKNKTT: Số 11, đường Đoàn Thị Nghiệp, Phường 5, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Nơi cư trú: Số 128 đường Ấp Bắc, Phường 10, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

- Nghề nghiệp: Buôn bán.

- Trình độ học vấn: 4/12.

- Cha: Phan Văn G, sinh năm 1936; mẹ: Nguyễn Thị B, sinh năm 1938 (Cả hai đã chết).

- Vợ: Nguyễn Thị Mộng T, sinh năm 1968.

- Bị cáo có 02 người con: con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1997.

- Ngày 24/5/2003, Bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang xử phạt 12.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” (Bản án 41/HS-ST). Bị cáo đã chấp hành xong bản án ngày 13/7/2010.

- Tiền án: không.

- Tiền sự: 01 lần. Ngày 23/7/2018, Bị cáo bị Trưởng Công an Phường 10, thành phố M, tỉnh Tiền Giang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép (Quyết định số 56/QĐ-XLVPHC) với số tiền phạt 1.500.000 đồng, T đã trực tiếp nộp tiền phạt vào ngày 26/7/2018 tại Kho bạc Nhà nước M (Biên lai thu tiền số 0007900).

- Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố M và Viện kiểm sát nhân dân thành phố M.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Nguyễn Văn T, sinh năm 1957; Trú tại: số 9C7 đường Đốc Binh Kiều, Phường 3, thành phố M, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

2. Bùi Văn H, sinh năm 1966; Trú tại: số 4/10, khu phố 1, Phường 10, thành phố M, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

3. Lương Ngọc H, sinh năm 1983; Trú tại: số 18/1 đường Lý Thường Kiệt, Phường 5, thành phố M, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

4. Đinh Hoàng A, sinh năm 1981; Trú tại: số 6K1, khu phố 4, Phường 3, thành phố M, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

5. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1968; Trú tại: số 14A, khu phố 5, Phường 10, thành phố M, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

6. Lý Khánh N, sinh năm 1980; Trú tại: số 579/36, đường Phạm Văn Trí, Phường 7, Quận 6, Thành phố H (vắng mặt).

7. Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1970; Trú tại: số 47, khu phố 3, Phường 10, thành phố M, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

8. Phan Thị Ngọc Y, sinh năm 1973; Trú tại: số 241/6 đường Đoàn Thị Nghiệp, Phường 5, thành phố M, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 09/10/2018, tại nhà số 128 - đường Ấp Bắc - Phường 10 - thành phố M; Công an Phường 10 - thành phố M phối hợp với Công an thành phố M lập biên bản phạm tội quả tang Phan Văn T có hành vi tổ chức mua bán phôi đề công khai cho người chơi bằng việc ghi phôi đề và trả lại một bản sao

in tương tự cho khách nếu trúng thì đến nhận thưởng. Tại đây, có 07 người chơi sau khi mua số đề vẫn chưa kịp ra về, Cơ quan điều tra đã làm việc và tạm giữ số vật chứng gồm:

1. Nguyễn Văn T nộp 01 bản sao phôi đề.
2. Bùi Văn H nộp 01 bản sao phôi đề có nội dung “Mua số đề theo đài XSKT cả 03 đài Miền Nam số 83 bao lô 7.000 đồng”. Tổng số tiền H bỏ ra mua số đề là 283.000 đồng.
3. Lương Ngọc H nộp 01 bản sao phôi đề và 94.000 đồng dùng để mua số đề nhưng chưa kịp đưa cho T.
4. Đinh Hoàng A, sinh năm 1981; cư ngụ: Số 6K1, Khu phố 4, Phường 3, thành phố M; Hoàng A nộp 01 bản sao phôi đề.
5. Nguyễn Văn Đ nộp 01 bản sao phôi đề.
6. Lý Khánh N nộp 01 bản sao phôi đề và 1.000.000 đồng để mua số đề nhưng chưa kịp đưa cho T.
7. Nguyễn Ngọc H 01 bản sao phôi đề.

Như vậy, riêng T, H, H, A, Đ, N, H đã nộp tổng cộng 07 bản in sao phôi đề và 1.094.000 đồng (H nộp 94.000 đồng; N nộp 1.000.000 đồng).

Cơ quan điều tra tiếp tục tiến hành khám xét khẩn cấp nơi kinh doanh của Phan Văn T, tại nhà bị cáo thuê: số 128, đường Ấp Bắc, Phường 10, thành phố M, tỉnh Tiền Giang thu giữ:

- 08 tờ giấy có chữ thể hiện các con số gọi là “phôi đề” của ngày 09/10/2018 có chữ ký của Phan Văn T.
- 7.290.000 đồng gồm: Tiền của người chơi thua trước đó gửi trả, tiền của người chơi trong số tám “phôi đề” và tiền vốn T dùng trong việc ghi đề.
- 02 đĩa ghi hình có âm thanh buổi ghi lời khai, hỏi cung bị can Phan Văn T ngày 11/10/2018 và ngày 14/11/2018 (Chuyển kèm theo hồ sơ vụ án).

Các vật chứng, tài sản có liên quan, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố M chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố M chờ xử lý.

Bị cáo Phan Văn T khai: Khoảng đầu tháng 10/2018, T bắt đầu tổ chức bán số đề cho người chơi dựa vào kết quả xổ số kiến thiết (XSKT) do các tỉnh phát hành hàng ngày tại nhà thuê số 128-đường Ấp Bắc-Phường 10-thành phố M. Khi người chơi đến mua, T ghi “phôi đề” lại và trả phần “lai” in sao bằng giấy than cho người chơi để khi trúng thưởng đến nhận. Tất cả hoạt động trên bị cáo Thành giữ lại để ăn thua với khách chứ không chuyển cho người khác để lấy “hoa hồng”. Để thu hút nhiều người chơi tham gia, T cho những người chơi hưởng 25% huê hồng (Ví dụ: Người chơi mua 10.000 đồng một con số nào đó thì chỉ đưa cho T 7.500 đồng nhưng khi trúng thưởng thì lãnh đủ giá trị của 10.000 đồng). Tỷ lệ thắng thua khi ghi đề cụ thể như sau:

- Đài Miền Bắc:

+ Đầu: Chọn kết quả hai số của giải bảy XSKT. Người chơi đặt cược 1.000 đồng, thành tiền người chơi phải trả số tiền 4.000 đồng (giải bảy có 04 lô), nếu người chơi trúng được 70.000 đồng.

+ Đuôi: Hai số (Hàng đơn vị và hàng chục) của giải đặc biệt XSKT. Người chơi đặt cược 1.000 đồng, nếu người chơi trúng được 70.000 đồng.

+ Bao lô: Người chơi đặt cược 1.000 đồng, tính thành tiền người chơi phải trả 27.000 đồng (Đài miền bắc có 27 lô), nếu người chơi trúng mỗi lô thì được 70.000 đồng.

+ Số đá: Trường hợp trong 27 lô nếu có 02 cặp số giống nhau, người chơi được cược 1.000 đồng, thành tiền người chơi phải trả 40.000 đồng; trường hợp 03 cặp số đá người chơi đặt cược 1.000 đồng, tính thành tiền phải trả 90.000 đồng. Nếu người chơi trúng 02 cặp số thì được 600.000 đồng, nếu trúng cả 03 cặp số thì được 1.800.000 đồng.

- Đài Miền Nam: Ngày 09/10/2018, có 03 đài xổ số gồm Bến Tre, Vũng Tàu và Bạc Liêu. Căn cứ kết quả XSKT, người chơi sẽ có các kiểu đánh đề sau:

+ Đầu: Chọn kết quả hai số của giải tám XSKT. Người chơi đặt cược 1.000 đồng, nếu người chơi trúng được 70.000 đồng.

+ Đuôi: 02 số (Hàng đơn vị và hàng chục) của giải đặc biệt XSKT. Người chơi đặt cược 1.000 đồng, nếu người chơi trúng được 70.000 đồng.

+ Bao lô: 18 kết quả XSKT từ giải tám đến giải đặc biệt. Người chơi đặt cược 1.000 đồng, tính thành tiền người chơi phải trả 18.000 đồng, nếu người chơi trúng mỗi lô thì được 70.000 đồng.

+ Số đá: Trường hợp 02 cặp số giống nhau trong 18 lô, người chơi được cược 1.000 đồng, thành tiền người chơi phải trả 30.000 đồng; trường hợp 03 cặp số đá người chơi đặt cược 1.000 đồng, tính thành tiền phải trả 90.000 đồng. Nếu người chơi trúng 02 cặp số thì được 600.000 đồng, nếu trúng cả 03 cặp số thì được 1.800.000 đồng.

Bị cáo T thừa nhận, trong ngày 09/10/2018, bị cáo T tổ chức bán “phơi đề” cho 32 người chơi khác nhau (31 “phơi đề” thu giữ được và 01 phơi đề của Bùi Văn H bị thất lạc không tìm được) và đã nhận số tiền người chơi đặt cược, tổng số tiền mà Thành hoạt động tổ chức đánh bạc trái phép là 14.305.000 đồng (gồm: 5.921.000 đồng tiền đang hoạt động mua bán số đề ngày 09/10/2018 khi bắt quả tang; 7.290.000 đồng tiền thu giữ khi khám xét thu giữ cùng 08 phơi đề; và 1.094.000 do người chơi đề Lương Ngọc H, Lý Khánh N giao nộp). Thời điểm T bị phát hiện thì 32 phơi đề trên đều chưa có kết quả xổ số, cụ thể:

- 23 phơi đề được đánh số thứ tự từ 01 đến 23 được thu trực tiếp từ bị cáo Phan Văn T gồm:

+ Phơi số 1 mua số đề theo đài XSKT Hà Nội ngày 09/10/2018, các số 49, 50 bao lô 1.000 đồng, đá 1.000 đồng; các số 63, 69 bao lô 1.000 đồng, đá 1.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 170.000 đồng (Không xác định được người chơi).

+ Phơi số 2 mua số đề theo đài XSKT Hà Nội ngày 09/10/2018, số 10 đầu 30.000 đồng, đuôi 40.000 đồng; số 310 đầu, đuôi 4.000 đồng; số 311 đầu, đuôi

- 3.000 đồng; số 610 đầu, đuôi 3.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 150.000 đồng (Không xác định được người chơi).
- + Phơi số 3 mua số đề theo đài XSKT Hà Nội ngày 09/10/2018, đuôi từ số 80 đến 89 tiền 10.000 đồng; đuôi từ số 70 đến 79 tiền 5.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 120.000 đồng (Không xác định được người chơi).
- + Phơi số 4 mua số đề theo đài XSKT Hà Nội ngày 09/10/2018, các số 29, 89 đá 1.000 đồng; các số 64, 23 đá 1.000 đồng; các số 57, 81, 82 đuôi 12.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 120.000 đồng (Không xác định được người chơi).
- + Phơi số 5 mua số đề theo đài XSKT cả 03 đài Miền Nam ngày 09/10/2018, số 19 đầu đuôi 15.000 đồng; số 20 đầu đuôi 15.000 đồng; số 619 đầu đuôi 3.000 đồng; số 620 đầu đuôi 3.000 đồng; số 595 đầu đuôi 5.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 184.000 đồng (Không xác định được người chơi).
- + Phơi số 6 mua số đề theo đài XSKT cả 03 đài Miền Nam ngày 09/10/2018, số 29 và 69 bao lô 5.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 405.000 đồng (Không xác định được người chơi).
- + Phơi số 7 mua số đề theo đài XSKT đài Bạc Liêu ngày 09/10/2018, số 11 bao lô 5.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 70.000 đồng (Không xác định được người chơi).
- + Phơi số 8 mua số đề theo đài XSKT cả 03 đài Miền Nam ngày 09/10/2018, số 40 đầu 20.000 đồng đuôi 5.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 60.000 đồng (Không xác định được người chơi).
- + Phơi số 9 mua số đề theo đài XSKT đài Bến Tre, số 99 bao lô 10.000 đồng, số 69 bao lô 5.000 đồng; số 99 và 69 đá 2.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 262.000 đồng (Không xác định được người chơi).
- + Phơi số 10 mua số đề theo đài XSKT đài Vũng tàu, số 33 bao lô 5.000 đồng, số 97 bao lô 5.000 đồng; số 997 bao lô 2.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 160.000 đồng (Không xác định được người chơi).
- + Phơi số 11 do Lương Ngọc H mua đài XSKT cả 03 đài Miền Nam số 030 bao lô 1.000 đồng; đài Vũng Tàu và Bạc Liêu số 558 bao lô 1.000 đồng; đài Bến Tre số 525 bao lô 1.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 100.000 đồng.
- + Phơi số 12 mua số đề theo đài XSKT cả 03 đài Miền Nam số 559 và 655 bao lô 1.000 đồng; đài Bạc Liêu số 559 bao lô 1.000 đồng; đài Bến Tre số 255 và 655 bao lô 1.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 120.000 đồng (Không xác định được người chơi).
- + Phơi số 13 mua số đề theo đài XSKT cả 03 đài Miền Nam số 07 và 66 đầu đuôi 5.000 đồng; đài Bạc Liêu số 19 và 32 đầu đuôi 10.000 đồng; đài Bến Tre số 07 và 66 đá 1.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 105.000 đồng (Không xác định được người chơi).
- + Phơi số 14 mua số đề theo đài XSKT cả 03 đài Miền Nam số 29, 69, 20 và 25 đầu đuôi 5.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 93.000 đồng (Không xác định được người chơi).

+ Phơi số 15 mua số đề theo đài XSKT cả 03 đài Miền Nam số 19 và 06 đầu 20.000 đồng, đuôi 10.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 135.000 đồng (Không xác định được người chơi).

+ Phơi số 16 do Lý Khánh N mua đài XSKT Bến Tre số 91 bao lô 20.000 đồng; số 51 bao lô 20.000 đồng; số 93 bao lô 20.000 đồng; số 891 bao lô 10.000 đồng; các số 91, 51 và 93 đá vòng 2.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 1.117.000 đồng.

+ Phơi số 17 mua số đề theo đài XSKT Bạc Liêu số 19 đầu 100.000 đồng, đuôi 20.000 đồng, bao lô 5.000 đồng; số 73 bao lô 5.000 đồng; đài Bến Tre số 19 đầu 10.000 đồng, đuôi 5.000 đồng, bao lô 5.000 đồng; đài Vũng Tàu số 19 đầu 5.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 310.000 đồng (Không xác định được người chơi).

+ Phơi số 18 mua số đề theo đài XSKT Bến Tre số 80 bao lô 10.000 đồng; số 880 bao lô 3.000 đồng; 03 đài Miền Nam số 10 bao lô 5.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 375.000 đồng (Không xác định được người chơi).

+ Phơi số 19 mua số đề theo đài XSKT Bến Tre số 71 bao lô 10.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 135.000 đồng (Không xác định được người chơi).

+ Phơi số 20 do Nguyễn Ngọc H mua đài XSKT cả 03 đài Miền Nam số 19 và 52 đầu, đuôi 4.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 40.000 đồng.

+ Phơi số 21 do Nguyễn Văn Đ mua đài XSKT Vũng Tàu số 25 đầu, đuôi 5.000 đồng, bao lô 5.000 đồng; số 525 bao lô 3.000 đồng; 625 bao lô 2.000 đồng. đài Bến Tre số 70 bao lô 5.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 208.000 đồng.

+ Phơi số 22 do Đinh Hoàng A mua số đề theo đài XSKT đài Bến Tre số 33 và 54 bao lô 50.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 1.350.000 đồng.

+ Phơi số 23 do Nguyễn Văn T mua số đề theo đài XSKT cả 03 đài Miền Nam số 63, 36 bao lô 3.000 đồng; số 163, 136 bao lô 2.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 132.000 đồng.

- 08 phơi đề được thu giữ khi khám xét khẩn cấp ở nơi kinh doanh của bị cáo Thành thuê tại nhà số 128-đường Ấp Bắc-Phường 10-thành phố M-tỉnh Tiền Giang gồm:

+ Phơi số 1: Mua số đề theo đài XSKT Hà Nội, số 64 bao lô 10.000 đồng; số 23, 28 bao lô 3.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 324.000 đồng (Không xác định được người chơi).

+ Phơi số 2: Mua số đề theo đài Bạc Liêu, số 91 đầu 30.000 đồng, đuôi 20.000 đồng; số 91 bao lô là 5.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 110.000 đồng (Không xác định được người chơi).

+ Phơi số 3: Mua số đề theo đài XSKT cả 03 đài Miền Nam, số 51 đầu 20.000 đồng, đuôi 5.000 đồng; số 91 đầu là 10.000 đồng, đuôi 5.000 đồng; số 11 đầu là 5.000 đồng, đuôi 5.000 đồng; số 81, 82 bao lô 5.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 517.000 đồng (Không xác định được người chơi).

+ Phơi số 4: Mua số đề theo đài XSKT cả 03 đài Miền Nam, số 642 đầu 10.000 đồng, đuôi 10.000 đồng, bao lô 5.000 đồng; số 42 đầu là 10.000 đồng, đuôi 10.000 đồng, bao lô 5.000 đồng; số 08, 43, 48, 88 đầu 10.000 đồng, đuôi 10.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 663.000 đồng (Không xác định được người chơi).

+ Phơi số 5: Mua số đề theo đài XSKT cả 03 đài Miền Nam, số 55 đầu 10.000 đồng, đuôi 2.000 đồng, bao lô 5.000 đồng. Mua số đề theo đài Bến Tre, bao lô số 15 là 5.000 đồng, số 51 là 5.000 đồng, đá 2.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 427.000 đồng (Không xác định được người chơi).

+ Phơi số 6: Mua số đề theo đài XSKT cả 03 đài Miền Nam, số 68, 63, 69 đầu 2.000 đồng, đuôi 2.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 30.000 đồng (Không xác định được người chơi).

+ Phơi số 7: Mua số đề theo đài XSKT cả 03 đài Miền Nam: Số 10 đầu 10.000 đồng, đuôi 10.000 đồng; số 310 đầu đồng 3.000 đồng, đuôi 3.000 đồng; số 610, 311 đầu 1.000 đồng, đuôi 1.000 đồng; số 310 đầu 3.000 đồng, đuôi 3.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề là 70.000 đồng (Không xác định được người chơi).

+ Phơi số 8: Mua số đề theo đài Bến Tre, số 70 đầu 70.000 đồng, đuôi 15.000 đồng; số 72 đầu là 40.000 đồng, đuôi 10.000 đồng; số 07 đầu là 10.000 đồng, đuôi 10.000 đồng; số 47 đầu là 15.000 đồng, đuôi 15.000 đồng; số 87 đầu là 10.000 đồng, đuôi 10.000 đồng; số 32 đầu là 10.000 đồng, đuôi 10.000 đồng. Mua số đề theo đài Vũng Tàu, số 70 đầu 15.000 đồng, đuôi 10.000 đồng; số 72 đầu là 10.000 đồng, đuôi 10.000 đồng; số 07 đầu là 20.000 đồng, đuôi 10.000 đồng; số 47 đầu là 40.000 đồng, đuôi 10.000 đồng; số 87 đầu là 30.000 đồng, đuôi 10.000 đồng; số 32 đầu là 30.000 đồng, đuôi 10.000 đồng. Mua số đề theo đài Bạc Liêu các số 70, 72, 07, 47, 87 đầu 10.000 đồng, đuôi 10.000 đồng; số 32 đầu là 50.000 đồng, đuôi 10.000 đồng. Tổng số tiền mua số đề của phơi là 442.000 đồng (Không xác định được người chơi).

Phan Văn T khai: Ngoài 07 người gồm Nguyễn Văn T, Bùi Văn H, Lương Ngọc H, Đinh Hoàng A, Nguyễn Văn Đ, Lý Khánh N, Nguyễn Ngọc H thì cũng trong ngày 09/10/2018; T còn bán số đề cho 25 đối tượng còn lại và trước đó có bán số đề cho một số đối tượng khác nhưng không xác định được họ tên địa chỉ nên Cơ quan điều tra không triệu tập ghi lời khai được, hiện đang tiếp tục điều tra làm rõ nếu có căn cứ sẽ xử lý sau. Bị cáo T không xác định được cụ thể số tiền thu lợi bất chính và đã tiêu xài hết.

Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang đối với Phan Văn T gồm:

- 31 tờ giấy có chữ thể hiện các con số gọi là “phơi đề” của ngày 09/10/2018 có đánh số thứ tự và có chữ ký của Phan Văn T.
- 01 máy tính hiệu Casio DX-120B.
- 01 cây viết xanh có ghi hiệu TL-207.
- Tiền Việt Nam tổng cộng 14.305.000 đồng.
- 01 xấp giấy trắng đã sử dụng.
- 01 tờ giấy than in dùng để in sao.

- 07 tờ giấy có chữ thể hiện các con số gọi là “phơi đề” của những người chơi ngày 09/10/2018 khi đến mua được Phan Văn T trả lại.

Tại bản Cáo trạng số 86/CT-VKS-HS ngày 24/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố M đã truy tố bị cáo Phan Văn T về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm đ khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố M giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị: áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phan Văn T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; Về vật chứng: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý vật chứng vụ án theo quy định.

Ý kiến của các bị cáo: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát thành phố M đã truy tố bị cáo và không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai trái, rất hối hận và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố M, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Phan Văn T đã có 01 tiền sự chưa được xóa án tích về hành vi đánh bạc, theo Quyết định xử phạt hành chính số 56/QĐ-XLVP HC ngày 23/7/2018 của Trưởng Công an Phường 10 – thành phố M – tỉnh Tiền Giang; Nhưng vào lúc 16 giờ 20 phút ngày 09/10/2018, tại nhà số 128 - đường Ấp Bắc - Phường 10 - thành phố M - tỉnh Tiền Giang; bị cáo Phan Văn T bị bắt quả tang về hành vi cố ý tổ chức đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề cho nhiều người; với tổng số tiền thu được có liên quan đến việc tổ chức đánh bạc của bị cáo ngày 09/10/2018 là 14.305.000 đồng; nên bị cáo T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tổ chức đánh bạc” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự.

Những người chơi đề gồm: Nguyễn Văn T, Bùi Văn H, Lương Ngọc H, Đinh Hoàng A, Nguyễn Văn Đ, Lý Khánh N Nguyễn Ngọc H có tham gia đánh bạc dưới hình thức số đề do bị cáo Phan Văn T tổ chức nhưng số tiền đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự và cả 07 đối tượng trên đều chưa có tiền án, tiền sự liên quan đến hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Do vậy, Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố M không khởi tố hình sự mà chỉ ra quyết định xử phạt hành chính đối với họ là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến trật tự công cộng được Bộ luật hình sự bảo vệ; bởi lẽ, từ việc tổ chức đánh bạc có thể dẫn đến nhiều hành vi trái pháp luật khác ảnh hưởng đến đời sống văn hóa của nhân dân, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, nên cần phải xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm giáo dục bị cáo thành công dân lương thiện và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có; Tuy nhiên vào ngày 24/5/2003, Bị cáo T bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xử phạt 12.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” (Bản án 41/HS-ST). Bị cáo đã chấp hành xong bản án ngày 13/7/2010, tuy đã được xóa án tích, nhưng bị cáo bị xem là có nhân thân xấu.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo Thành có thái độ thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội phù hợp vật chứng thu giữ, lời khai người liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ nên được xem là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy, bị cáo có nghề nghiệp buôn bán ổn định, lại tổ chức đánh bạc để tiêu xài cá nhân nên cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố M về tội danh, điều luật áp dụng và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Các công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng, xét cần tịch thu tiêu hủy gồm: 31 tờ giấy có chữ thể hiện các con số gọi là “phơi đề” của ngày 09/10/2018 có đánh số thứ tự và có chữ ký của Phan Văn T; 01 máy tính hiệu Casio DX-120B; 01 cây viết xanh có ghi hiệu TL-207; 01 xấp giấy trắng đã sử dụng; 01 tờ giấy than in dùng để in sao; 07 tờ giấy có chữ thể hiện các con số gọi là “phơi đề” của những người chơi ngày 09/10/2018 khi đến mua được Phan Văn T trả lại.

- Số tiền bị cáo T dùng vào việc thực hiện tội phạm tổng cộng là 14.305.000 đồng, xét cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội “Tổ chức đánh bạc”

- *Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;*

Xử phạt bị cáo Phan Văn T 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- *Áp dụng khoản 3 Điều 322; khoản 2 Điều 35 của Bộ luật hình sự;*

Phạt bổ sung đối với bị cáo Phan Văn T số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

2.1. Tịch thu tiêu hủy: 31 tờ giấy có chữ thể hiện các con số gọi là “phơi đề” của ngày 09/10/2018 có đánh số thứ tự và có chữ ký của Phan Văn T; 01 máy tính hiệu Casio DX-120B; 01 cây viết xanh có ghi hiệu TL-207; 01 xấp giấy trắng đã sử dụng; 01 tờ giấy than in dùng để in sao; 07 tờ giấy có chữ thể hiện các con số gọi là “phơi đề” của những người chơi ngày 09/10/2018 khi đến mua được Phan Văn T trả lại.

2.2. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 14.305.000 đồng (Mười bốn triệu ba trăm lẻ năm ngàn đồng).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố M, tỉnh Tiền Giang).

2.3. Lưu giữ lại 02 đĩa ghi hình buổi ghi lời khai, hỏi cung được niêm phong chuyên kèm theo hồ sơ vụ án .

3. Về án phí: *Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.*

Bị cáo Phan Văn T chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp T. Tiền Giang;
- VKSND TP M;
- Công an TP M;
- Chi cục THADS TP M;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

Đỗ Thị Minh Nguyệt

